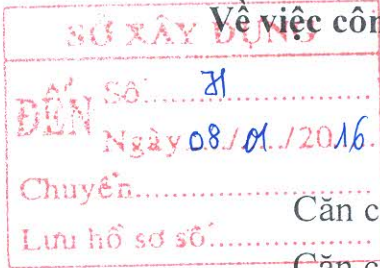


QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Đơn giá dịch vụ công ích đô thị trên địa bàn tỉnh Kon Tum

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM



Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản Quy phạm pháp luật của HĐND và UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 130/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 về sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích đô thị; số 177/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá; số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 26/2015/TT-BLĐTĐ ngày 14/7/2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn xác định chi phí tiền lương trong giá sản phẩm dịch vụ công ích sử dụng vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ các Quyết định của Bộ Xây dựng về công bố định mức: Số 591/QĐ-BXD ngày 30/5/2014, số 592/QĐ-BXD ngày 30/5/2014, số 593/QĐ-BXD ngày 30/5/2014, số 594/QĐ-BXD ngày 30/5/2014;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 40/TTr-SXD ngày 21/12/2015 (kèm theo Báo cáo thẩm định số 336/BC-STP ngày 16/12/2015 của Sở Tư pháp),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Công bố kèm theo Quyết định này Đơn giá dịch vụ công ích đô thị trên địa bàn tỉnh Kon Tum (có Bộ Đơn giá kèm theo).

Điều 2: Đơn giá dịch vụ công ích đô thị ban hành kèm theo Quyết định này làm cơ sở để các cơ quan nhà nước có thẩm quyền xác định dự toán chi phí dịch vụ công ích đô thị và là cơ sở để thương thảo, xem xét, quyết định giá dịch vụ công ích thực hiện theo phương thức đấu thầu, đặt hàng hoặc giao kế hoạch cho tổ chức, cá nhân thực hiện dịch vụ công ích đô thị trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký. Các quy định, văn bản hướng dẫn của UBND tỉnh đã ban hành liên quan đến Đơn giá dịch vụ công ích đô thị trên địa bàn tỉnh trái với quy định tại Quyết định này đều bị bãi bỏ.

Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành có liên quan hướng dẫn áp dụng và công bố công khai để các tổ chức, cá nhân biết.

Điều 4: Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Giao thông Vận tải, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận.

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VB QPPL);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Đài PT-TH tỉnh, Báo Kon Tum;
- Công TTĐT tỉnh, Công báo tỉnh;
- Chi Cục Văn thư - Lưu trữ tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh (CVP, PVP_{KTTT});
- Lưu VT, KTN7,9.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Đào Xuân Quý